

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2022/HS-ST**

Ngày: 09/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Tuyết Mai

2. Ông Trần Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Long Hồ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

NGUYỄN TIỀN K sinh ngày: 16/02/1995 tại tỉnh B

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 6, xã P, thị xã R, tỉnh B.

Nơi tạm trú: Ấp P, xã H, thành phố B, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn H và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Lý Thị Huỳnh M, sinh năm 2002 và 01 người con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp bảo lãnh từ ngày 06/6/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện B, tỉnh T.

Chị Thanh T vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Đặng Thị Ngọc D**, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh B.

Chị Ngọc D vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/3/2022, Nguyễn Tiền K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 94D1-588.14 theo hướng từ thành phố B đi huyện Đ, mục đích tìm tài sản để lấy trộm. Khoảng 11 giờ, đến khu vực ấp L, xã T, huyện B, tỉnh T, K phát hiện kho chứa hàng hóa của chị Trần Thị Thanh T không người trông coi, cửa khép nhưng không khóa, nên nảy sinh ý định vào lấy trộm tài sản. K mở cửa và điều khiển xe vào bên trong nhà lấy trộm 03 bao phân bón gồm: 01 bao Ure Đạm Phú Mỹ, 01 bao DAP Bình Điền, 01 bao hiệu NPK. K chở 03 bao phân bón trộm được đến cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp B thuộc ấp T, xã T, huyện G bán cho chị Đặng Thị Ngọc D, sinh năm 1974, cư trú ấp T, xã T, huyện G với số tiền 2.100.000 đồng/03 bao phân bón. Ngoài ra, K khai nhận vào ngày 24/3/2022 và ngày 26/3/2022, cũng với thủ đoạn như trên, K đến kho chứa hàng hóa chị Trần Thị Thanh T để lấy trộm tài sản, cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 24/3/2022, K điều khiển xe mô tô biển số 94D1-588.14 từ thành phố B đến kho chứa hàng hóa của chị Trần Thị Thanh T lấy trộm 03 bao phân bón gồm: 02 bao Ure Đạm Phú Mỹ, 01 bao hiệu DAP Bình Điền. Sau đó, K chở 03 bao phân bón trộm được bán cho chị Đặng Thị Ngọc D với số tiền 2.100.000 đồng/03 bao phân bón. Khoảng 11 giờ ngày 26/3/2022, K điều khiển xe mô tô biển số 94D1-588.14 từ thành phố B đến kho chứa hàng hóa của chị Trần Thị Thanh T lấy trộm 03 bao phân bón gồm: 02 bao Ure Đạm Phú Mỹ, 01 bao hiệu DAP Bình Điền. Sau đó, K chở 03 bao phân bón trộm được đến bán cho chị Đặng Thị Ngọc D với số tiền 2.100.000 đồng/03 bao phân bón.

Xe mô tô biển số 94D1-588.14 là của anh Võ C, anh rể của K cho K mượn để đi lại từ tháng 01 năm 2022. Việc K dùng xe đi trộm anh L hoàn toàn không biết.

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm:

- 09 bao phân bón còn hạn sử dụng gồm: 05 bao phân bón Ure Đạm Phú Mỹ, 03 bao phân bón hiệu DAP Bình Điền, 01 bao phân bón hiệu NPK.

- 17 tờ chất liệu polime có ghi mệnh giá 500.000đ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A03, số IMEI: 350538/28/984507/0, màu đen đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: Wave, số máy: JA39E2505231, số khung: RLHJA3928NY008993, màu: trắng đen bạc, biển số 94D1-588.14 mang tên Võ Ca L.

- 01 nón bảo hiểm màu đỏ, sọc màu đen có ghi chữ “DNTN XE GẮN MÁY THÀNH TRUNG” đã qua sử dụng.

- 01 áo sơ mi tay dài, màu đen đã qua sử dụng.

- 01 đôi dép kẹp màu nâu, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL – HĐĐG ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận:

- 05 bao phân Ure đạm Phú Mỹ (còn hạn sử dụng) tại thời điểm bị mất trộm có giá trị là 4.550.000 đồng.

- 03 bao phân hiệu DAP Bình Điền (còn hạn sử dụng) tại thời điểm bị mất trộm có giá trị là 3.165.000 đồng.

- 01 bao phân hiệu NPK (còn hạn sử dụng) tại thời điểm bị mất trộm có giá trị là 1.150.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị mất trộm là **8.865.000 đồng**.

Ngày 20/4/2022, Cơ quan điều tra đã trao trả lại 09 bao phân bón gồm: 05 bao Ure Đạm Phú Mỹ, 03 bao hiệu DAP Bình Điền; 01 bao hiệu NPK cho chị Trần Thị Thanh T. Ngày 27/4/2022, Nguyễn Tiền K đã bồi thường thiệt hại số tiền 6.300.000 đồng cho chị Đặng Thị Ngọc D.

Ngày 01/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại trao

trả lại cho anh Võ Ca L xe mô tô biển số 94D1-588.14 vì đây là xe của anh Võ Ca L cho K mượn, anh Võ Ca L không biết K dùng vào việc phạm tội; trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiền K số tiền 8.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A03, số IMEI: 350538/28/984507/0, màu đen đã qua sử dụng vì đây là đồ vật, tài sản của K không có liên quan đến tội phạm.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tiền K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp lời khai người bị hại, tang vật thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSND ngày 16/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiền K về tội: “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Tiền K đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố và vật chứng đã thu thập.

- Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Khanh và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiền K phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiền K từ **06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù** về tội “**Trộm cắp tài sản**”.

- Về xử lý vật chứng: Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bình Đại đã trả lại 09 bao phân bón cho bị hại Trần Thị Thanh T, 01 xe mô tô biển số 94D1-588.14 cho anh Võ Ca Ly.

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bình Đại đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiền K số tiền 8.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A03, số IMEI: 350538/28/984507/0, màu đen đã qua sử dụng vì đây là đồ vật, tài sản của bị cáo K không có liên quan đến tội phạm.

Đối với các vật chứng là 01 nón bảo hiểm màu đỏ, sọc màu đen có ghi chữ “DNTN XE GẮN MÁY THÀNH TRUNG” đã qua sử dụng, 01 áo sơ mi tay dài, màu đen đã qua sử dụng và 01 đôi dép kẹp màu nâu, đã qua sử dụng. Tại phiên Tòa, bị cáo K không yêu cầu nhận lại. Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy vì không

còn giá trị sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho chị Đặng Thị Ngọc D xong.

Đối với chị Đặng Thị Ngọc D khi mua các bao phân bón của bị cáo K đem đến bán không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Tiền K nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo đi làm nuôi con và phụ mẹ trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Bình Đại, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo không có ý kiến gì. Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì đã có lời khai ở cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án, bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong và đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tiền K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ sơ sở xác định bị cáo Nguyễn Tiền K vào các ngày 24, 26, 28/3/2022, Nguyễn Tiền K đã thực hiện ba vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 09 bao phân bón, cụ thể: 05 bao Ure Đạm Phú Mỹ, 03 bao hiệu DAP Bình Điền, 01 bao hiệu NPK có tổng giá trị là 8.865.000 đồng của chị Trần Thị Thanh T đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Bị cáo Nguyễn Tiền K là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Vì vậy, Cáo trạng số 24/CT-VKSBD ngày 16/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội: “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm mà còn gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày. Hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung xã hội.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Tiền K có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tiền K có 02 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: có 01 tình tiết quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên”.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi bị cáo K gây ra xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo K, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tài sản thu giữ của bị cáo K gồm: 01 nón bảo hiểm màu đỏ, sọc màu đen có ghi chữ “DNTN XE GẮN MÁY THÀNH TRUNG” đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài, màu đen đã qua sử dụng và 01 đôi dép kẹp màu nâu, đã qua sử dụng. Đây là tài sản của bị cáo, không phải tài sản phạm tội mà có. Tại phiên Tòa sơ thẩm, bị cáo không yêu

cầu được nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bình Đại đã trả lại 09 bao phân bón cho bị hại Trần Thị Thanh T, 01 xe mô tô biển số 94D1-588.14 cho anh Võ Ca L.

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bình Đại đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiền K số tiền 8.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A03, số IMEI: 350538/28/984507/0, màu đen đã qua sử dụng vì đây là đồ vật, tài sản của bị cáo K không có liên quan đến tội phạm.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo K đã bồi thường thiệt hại xong.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo K phải chịu án phí theo quy định của án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiền K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiền K 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh đối với bị cáo Nguyễn Tiền K cho đến khi bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu đỏ, sọc màu đen có ghi chữ “DNTN XE GẮN MÁY THÀNH TRUNG” đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài, màu đen đã qua sử dụng và 01 đôi dép kẹp màu nâu, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 31/8/2022 hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đang quản lý)

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Tiền K đã bồi thường thiệt hại

xong.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tiền K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên Tòa cũng có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại;
- Cơ quan điều tra công an huyện Bình Đại;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Ông Nguyễn H, bà Nguyễn Thị L;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương